

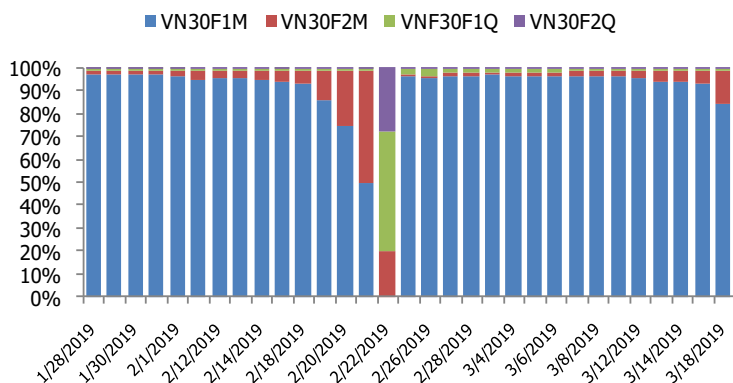
## BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1903	21/03/2019	3	935.1	-1.90
VN30F1904	18/04/2019	31	927.5	9.88
VN30F1906	20/06/2019	94	928	18.85
VN30F1909	19/09/2019	185	928.8	31.91

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Sau biến động giằng co quanh mốc 1.010 điểm trong gần suốt cả phiên sáng, thị trường đã từng bước đi lên trong phiên giao dịch chiều nhờ lực cầu gia tăng. Mặc dù đà tăng có phần hãm nhẹ về cuối phiên nhưng thị trường cũng đã có một phiên giao dịch khá thành công khi chỉ số VN-Index đã chính thức vượt mốc 1.010 điểm. Các Bluechips như VHM, VIC, VRE, VJC, PLX, FPT, GAS, MSN... cùng với nhóm ngân hàng VCB, CTG, BID, VPB, MBB, TCB...đồng loạt tăng mạnh giúp các chỉ số bút phá ấn tượng. Đóng cửa phiên giao dịch, VN-Index tăng 7,74 điểm (+0,77%) lên 1.011,86 điểm; Hnx-Index tăng 0,44 điểm (+0,4%) lên 110,88 điểm. Thanh khoản thị trường tiếp tục ở mức cao với giá trị giao dịch cả 3 sàn hơn 6.000 tỷ đồng. Giao dịch khối ngoại là điểm trừ khi họ bán ròng trên cả 3 sàn với tổng giá trị 140 tỷ đồng.
- Xu hướng hồi phục nhiều khả năng được duy trì trên thị trường cơ sở. Giới đầu tư có thể cân nhắc đến các vị thế mua VN30F1904 khi basis hợp đồng này đang đạt khoảng cách thu hẹp 5 điểm. Tuy vậy, với hoạt động rung lắc phức tạp của VN30-Index quanh ngưỡng 940 điểm thì việc nắm giữ vị thế qua đêm chưa được khuyến khích. Ngắn hạn, rủi ro lớn nhất đến từ sự phân hóa đang gia tăng trở lại. Đây là yếu tố cần lưu ý khi lực cung đủ dày để kìm hãm sức cầu ở các mức giá cao. Nhiều cổ phiếu Large Cap như SAB, VRE, HPG, PLX,...cho thấy sự chững lại của xu hướng tăng trưởng. Một khi sức cầu không duy trì đủ tốt thì rủi ro điều chỉnh sẽ gia tăng.
- Về mặt kỹ thuật, VN30-Index tăng khá tốt trong phiên giao dịch đầu tuần. Khối lượng giao dịch vượt ngưỡng trung bình 20 ngày cho thấy nhà đầu tư đã tham gia giao dịch nhiều hơn. Nếu vượt qua đỉnh ngắn hạn tháng 02/2019 và đường MA50 tuần (tương đương vùng 940-945 điểm thì đà tăng sẽ càng được củng cố thì mục tiêu mới của VN30-Index sẽ là vùng 970-975 điểm, trong khi đó vùng hỗ trợ ngắn hạn quanh 920-925 điểm.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế MUA trading xem xét mở với VN30F1903 tại 930-933 điểm, chốt lời quanh vùng 935 đến 938 điểm, Stoploss nếu thủng 930 điểm. Vị thế BÁN trading xem xét nếu VN30F1903 thủng 930 điểm và chốt lời quanh 922-925 điểm, Stoploss khi VN30F1903 vượt 932 điểm.

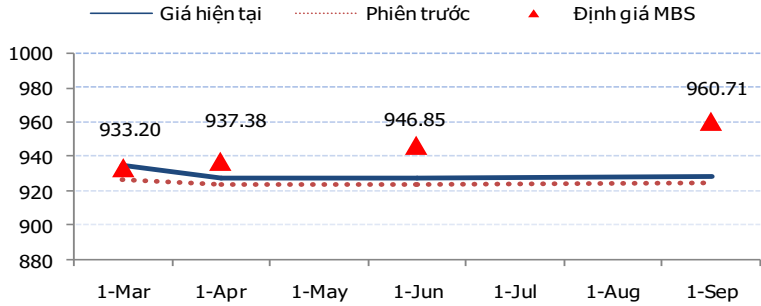
### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Vị thế MUA tiếp tục nắm giữ, chốt lời vùng kỳ vọng 940-945 điểm, stoploss nếu thủng 930 điểm.

### Chiến lược giao dịch Spread

Xem xét mở vị thế Long spread (VN30F1904-VN30F1903), kỳ vọng chốt lời khi chênh lệch giá hai hợp đồng này thu hẹp về khoảng -2 đến -3 điểm.

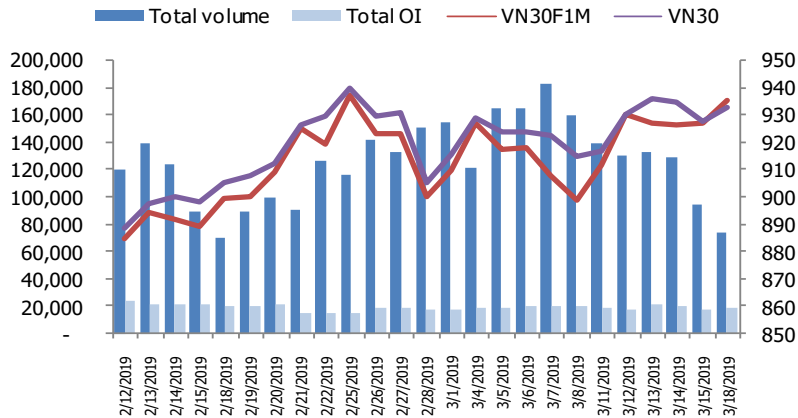
### ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



### DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1903	935.1	0.87	71,031	- 24.26	16023	0.44
VN30F1904	927.5	0.37	2,952	356.97	2653	137.09
VN30F1906	928	0.49	102	240.00	231	3.59
VN30F1909	928.8	0.41	52	225.00	133	0.76
<b>Tổng</b>			<b>74,137</b>	<b>- 21.53</b>	<b>19,040</b>	<b>9.26</b>

### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



### NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

- Cả cơ sở và phái sinh đồng loạt tăng tích cực trong phiên đầu tuần này, tuy vậy chỉ hợp đồng tháng 3 vượt lên cao hơn so với cơ sở trong khi ba hợp đồng còn lại vẫn duy trì thấp hơn từ -3,95 điểm đến -5,25 điểm. Chốt phiên, hợp đồng tháng 3 tăng 0,87% lên 935,1 điểm, basis đạt 2,35 điểm thu hẹp đáng kể so với phiên trước. Các hợp đồng còn lại lần lượt đạt 927,5 điểm (+0,37%), 928 điểm (+0,49%) và 928,8 điểm (+0,41%). Theo đó basis lần lượt đạt -5,25 điểm, -4,75 điểm và -3,95 điểm.
- Tổng thanh khoản thị trường phiên hôm nay giảm 21,5% đạt 74.137 hợp đồng, trong đó KLGD hợp đồng tháng 3 đạt 71.031 hợp đồng giảm hơn 24% do sắp đến đáo hạn. Giá trị giao dịch phiên hôm nay đạt 6.919,8 tỷ đồng, thấp hơn 21% so với phiên trước.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1903 là 933,20 điểm (thấp hơn 1,90 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1904 là 937,38 điểm (+9,88 điểm), VN30F1906 là 946,85 điểm (+18,85 điểm) và VN30F1909 là 960,71 điểm (+31,91 điểm).

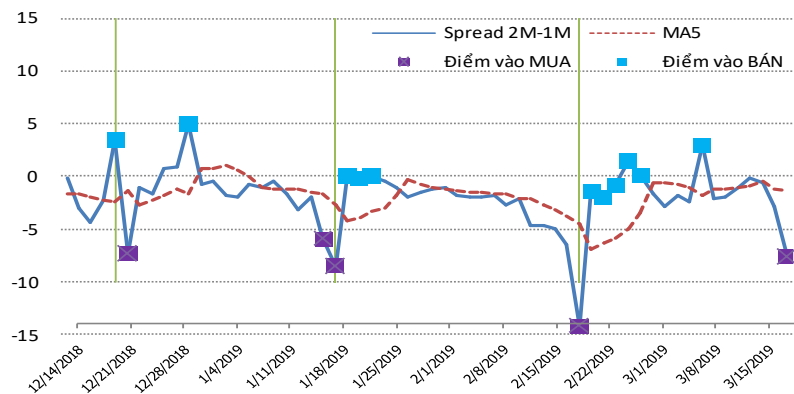
### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



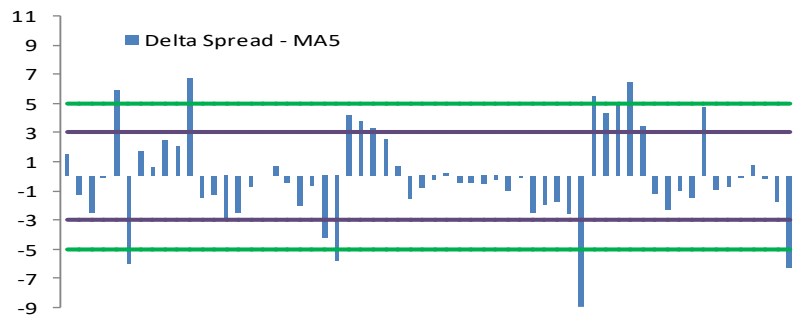
### DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-7.6	-2.9	-4.7	-1.32	-6.28
VN30F1Q - VN30F1M	-7.1	-3.5	-3.6	-3.04	-4.06
VN30F1Q - VN30F2M	0.5	-0.6	1.1	-1.72	2.22
VN30F2Q - VN30F1M	-6.3	-2	-4.3	-3.12	-3.18
VN30F2Q - VN30F2M	1.3	0.9	0.4	-1.8	3.1
VN30F2Q - VN30F1Q	0.8	1.5	-0.7	-0.08	0.88

### DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



### CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



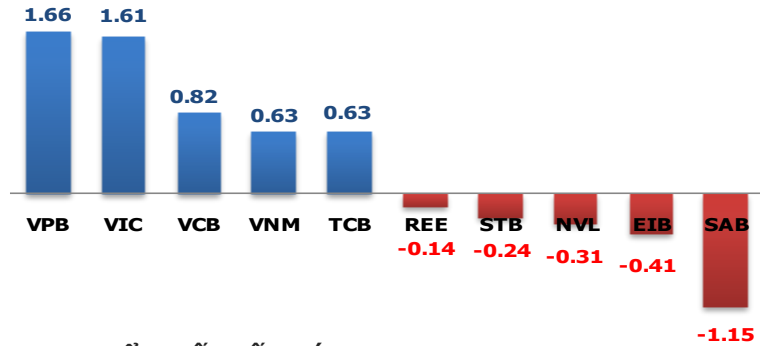
### NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Tâm lý lạc quan đang quay trở lại thị trường HĐTL trong tuần giao dịch cuối cùng của hợp đồng kỳ hạn tháng 3, khi cả 4 HĐTL ghi nhận mức tăng từ 3,4 đến 8,1 điểm. Đáng chú ý, VN30F1903 là hợp đồng tăng giá mạnh nhất, 0,87% lên 935,1 điểm, hiện đang cao hơn 2,35 điểm so với VN30. Điều này khiến chênh lệch giá của hợp đồng này với các hợp đồng còn lại được nới rộng lên đáng kể. Đóng cửa phiên giao dịch, chênh lệch giá hai hợp đồng (VN30F1904-VN30F1903) hiện đang ở mức -7,6 điểm. Không những vậy, thanh khoản của hợp đồng kỳ hạn tháng 4 đang được cải thiện rõ rệt, do nhiều nhà đầu tư chuyển sang giao dịch hợp đồng này khi hợp đồng tháng 3 đang gần đến ngày đáo hạn.
- Do đó, nếu thị trường tiếp tục những diễn biến này trong đầu phiên giao dịch sắp tới, nhà đầu tư có thể xem xét mở vị thế Long spread (VN30F1904-VN30F1903) bằng cách đồng thời Long hợp đồng VN30F1904 và Short VN30F1903, kỳ vọng chốt lời khi chênh lệch giá hai hợp đồng này thu hẹp về khoảng -2 đến -3 điểm. Rủi ro đối với vị thế này là việc hợp đồng kỳ hạn tháng 3 sẽ đáo hạn vào tháng 5 tới, do đó, nhà đầu tư cần thực hiện mở và chốt lời vị thế trong 3 phiên giao dịch tới.

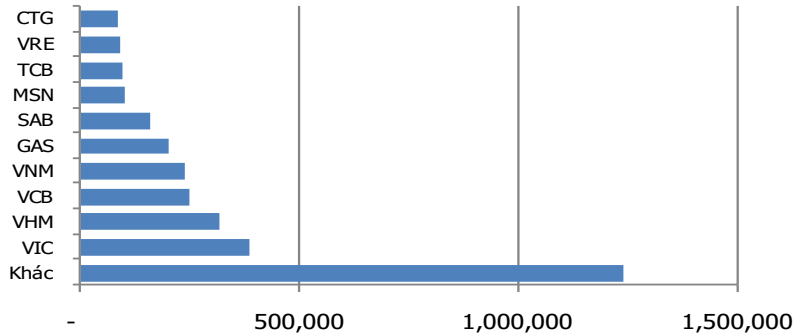
### DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



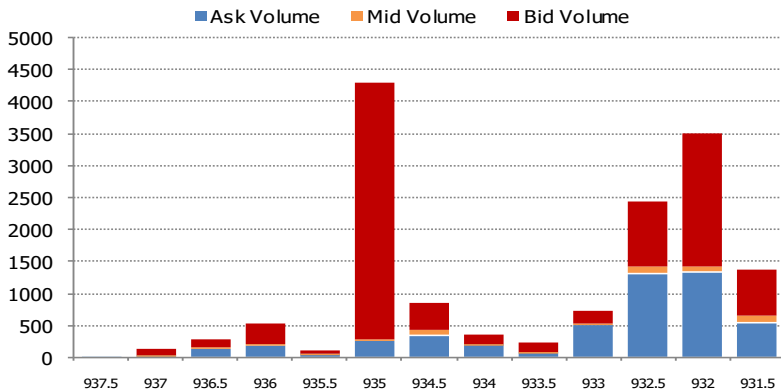
### CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



### TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐT



### NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Phiên giao dịch đầu tuần diễn ra khá sôi động với dòng tiền tiếp tục lan tỏa đều khắp các nhóm ngành. Các Bluechips như VHM, VIC, VRE, VJC, PLX, FPT, GAS, MSN...cùng với nhóm ngân hàng VCB, CTG, VPB, MBB, TCB...đồng loạt tăng mạnh giúp các chỉ số bút phá ấn tượng. Dù vậy, các nhóm cổ phiếu có tính thị trường hơn như chứng khoán, bất động sản, xây dựng, dầu khí...tăng không quá mạnh và có sự phân hóa khá rõ nét. Cổ phiếu VPB đóng vai trò dẫn dắt thị trường khi tăng mạnh 3,21% và đóng góp hơn 1,66 điểm tăng cho VN30. Tín hiệu tích cực cũng được nhìn thấy ở các Bluechip khác như VIC, VCB, GAS, CTG khi các mã này đều bút phá trên 2%. Ở chiều ngược lại, cổ phiếu SAB giảm sâu 3,43% và là nhân tố gây ảnh hưởng tiêu cực nhất cho thị trường.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 5,69 điểm (+0,61%) lên 932,75 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 17 mã tăng/10 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 61,79 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 2.308 tỷ đồng.
- Điểm trừ trong phiên hôm nay là giao dịch khối ngoại khi họ bán ròng trên cả 3 sàn với tổng giá trị 124 tỷ đồng. Trong đó, các cổ phiếu bị bán ròng mạnh gồm có VNM (66 tỷ đồng), BID (48 tỷ đồng), NBB (30,45 tỷ đồng), POW (29,07 tỷ đồng), HBC (20,28 tỷ đồng). Ngược lại, các cổ phiếu được mua ròng mạnh gồm CTG (55,19 tỷ đồng), VCB (34,07 tỷ đồng), E1VFN30 (28,50 tỷ đồng), VIC (27,41 tỷ đồng)...

### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	1,011.86	0.77	17.01	13.37
Dow Jones	25,914.10	0.25	16.49	11.09
S&P 500	2,832.94	0.37	18.64	13.01
Nikkei 225	21,540.91	- 0.20	15.90	7.63
Shanghai	3,096.42	2.47	14.58	24.16
DAX	11,657.06	- 0.25	14.57	10.40
Vàng	1,305.49	0.14	-	1.79
Dầu WTI	59.09	-	-	30.13

**LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI**

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Ba – 19/03/2019</b>			
[UK] Tăng trưởng Thu nhập trung bình T.11, 12, 01			
[UK] Tỷ lệ thất nghiệp T.1			
[UK] Kết quả bầu Brexit			
<b>Thứ Tư – 20/03/2019</b>			
[US] Họp FOMC			
[UK] Tăng trưởng CPI T.1			
[UK] Tăng trưởng PPI T.1			
[EU] Tăng trưởng PPI Đức T.1			

**NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

- Các chỉ số chứng khoán Mỹ vẫn duy trì xanh trong phiên đầu tuần, mức tăng phiên đêm qua ghi nhận đạt từ 0,25%-0,37%. Tuy nhiên để DowJones có phiên tăng điểm thứ tư liên tiếp này là không dễ dàng bởi hai cổ phiếu Boeing và Facebook trong rổ quay đầu giảm mạnh lần lượt 1,5% và 3,3% và chỉ được bù đắp bởi sức kéo của các blue chips khác như Amazon và Apple. Tính đến thời điểm hiện tại, chỉ số S&P 500 đã tăng cao hơn 13% so với đầu năm và đang trên đà tăng trưởng quý tốt nhất kể từ Q3/2009. Theo báo cáo mới công bố, Credit Suisse đã tăng triển vọng năm của chỉ số này từ 2.925 điểm lên mức 3.025 điểm tương đương upside 20%, dựa theo diễn biến lạc quan từ đàm phán thương mại Mỹ-Trung và chính sách dừng tăng lãi suất của Fed. Trước thềm cuộc họp Fed thứ Tư tuần này, giá dollar duy trì gần như không đổi so với tham chiếu.
- Nổi dài đà tăng từ cuối tuần trước, chứng khoán châu Á cũng có phiên đầu tuần tích cực với sắc xanh bao phủ hầu hết các sàn lớn trong khu vực. Nổi bật có thể kể đến Thượng Hải (composite) +2,47%, Thâm Quyển (composite) +2,71%, Hong Kong +1,0% và Nhật Bản (Nikkei) +0,62%. Đồng yên xuống giá từ đỉnh tuần, hiện tỷ giá USD/JPY đạt mức 111,53.
- Giá dầu WTI tăng xấp xỉ 1% lên trên 59 USD/thùng là mức giá cao nhất kể từ tháng 11 năm ngoái. Kim loại vàng tiếp tục lên thêm 0,33% đang được giao dịch quanh mức 1.305 USD/ounce.

**NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30**

- VPB tăng 700 đồng lên 22.500 đồng/cp và là nhân tố chính giúp chỉ số VN30 tăng điểm. Phiên tăng giá mạnh kèm thanh khoản hơn 4,4 tr cổ phiếu giúp được giá break vùng tích lũy trong hơn 3 tuần vừa qua. Đường giá vượt lên trên các đường MA ngắn và trung hạn như MA5, MA10, MA20, MA50 và MA100 ngày. Ngắn hạn, đà tăng của cổ phiếu có thể chững lại khi gặp vùng cản 23.000-23.500 đồng (đây là vùng kết hợp đường MA200 ngày và đỉnh ngắn hạn tháng 12/2018).





## DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
VNM	Food Producers	9.33	138,000	0.73	0.80%	125.90	0.63	26.06	9.32
TCB	Banks	9.07	27,050	0.74	1.68%	90.66	0.63	9.53	1.91
VIC	Real Estate Investment & Services	8.06	121,300	2.19	1.85%	133.93	1.61	88.77	7.03
MSN	Financial Services	6.71	86,800	0.35	3.30%	65.91	0.22	18.95	3.42
HPG	General Industrials	5.99	31,850	-0.16	6.06%	334.98	-0.09	7.35	1.74
VPB	Banks	5.71	22,500	3.21	2.97%	99.65	1.66	7.53	1.59
VJC	Travel & Leisure	4.79	119,800	0.67	0.84%	78.83	0.30	12.66	6.13
VHM	Real Estate Investment & Services	5.48	94,300	1.07	0.96%	99.72	0.54	50.18	3.41
MBB	Banks	3.99	22,750	1.11	1.33%	107.61	0.41	8.04	1.51
MWG	Technology Hardware & Equipment	3.79	89,200	0.68	0.90%	64.27	0.24	13.32	4.40
SAB	Beverages	3.48	245,100	-3.43	3.55%	18.88	-1.15	35.51	9.44
VCB	Banks	3.70	67,600	2.42	1.95%	130.59	0.82	20.12	3.96
STB	Banks	3.25	12,850	-0.77	1.56%	42.80	-0.24	17.28	0.97
HDB	Banks	3.22	31,800	0.00	2.05%	44.41	0.00	16.17	2.22
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.14	46,200	0.43	1.09%	45.79	0.13	10.80	2.27
NVL	Real Estate Investment & Services	2.85	59,200	-1.17	3.39%	25.73	-0.31	25.00	3.10
EIB	Banks	2.53	17,400	-1.69	3.50%	6.69	-0.41	15.79	1.41
VRE	General Retailers	2.76	38,000	1.33	2.39%	57.49	0.34	58.85	3.40
PNJ	General Retailers	2.05	104,000	0.00	1.07%	21.44	0.00	19.16	4.99
GAS	Oil & Gas Producers	1.47	104,000	2.36	2.55%	85.04	0.32	16.07	4.68
SSI	Financial Services	1.32	29,200	-1.02	1.72%	43.84	-0.13	10.07	1.54
CTG	Banks	1.29	23,400	3.08	2.63%	233.90	0.36	11.34	1.25
GMD	Industrial Transportation	1.05	28,200	-0.18	1.42%	16.18	-0.02	4.47	1.47
REE	Industrial Engineering	0.84	33,400	-1.76	1.95%	47.19	-0.14	5.81	1.11
ROS	Construction & Materials	0.83	33,100	0.30	3.59%	188.88	0.02	25.59	3.26
CTD	Construction & Materials	0.88	141,700	-0.21	1.06%	13.63	-0.02	7.72	1.39
SBT	Food Producers	0.73	18,750	-1.57	2.13%	23.74	-0.11	41.97	1.78
CII	Construction & Materials	0.67	24,500	0.00	2.06%	22.75	0.00	73.74	1.21
DPM	Chemicals	0.47	20,450	1.49	1.49%	8.90	0.07	13.71	1.00
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.56	117,100	0.43	0.60%	28.84	0.02	29.00	5.22

## Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

### THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
  - ❑ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
  - ❑ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
  - ❑ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**  
 Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
  - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
  - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
  - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
  - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
  - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
  - Thanh khoản kém
  - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
  - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

### CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
  - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
  - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
  - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
  - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

### BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
<b>Tổng số giao dịch MUA/LONG spread</b>	<b>35</b>
❑ Số giao dịch lãi	30
❑ Số giao dịch lỗ	5
❑ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
<b>Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread</b>	<b>34</b>
❑ Số giao dịch lãi	28
❑ Số giao dịch lỗ	6
❑ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm	
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng	
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
	<b>GD khớp lệnh định kỳ</b>	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
	<b>GD khớp lệnh liên tục</b>	- 08h45 - 14h45	
8	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng	
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng	
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	<b>Biên độ giao động</b>	+/- 7%	
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền	
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	<b>NĐT CK chuyên nghiệp</b>	20.000 hợp đồng
		<b>NĐT tổ chức</b>	10.000 hợp đồng
		<b>NĐT cá nhân</b>	5.000 hợp đồng
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	<b>Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ</b>	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	<b>Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ</b>	<b>Mức độ 1</b>	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		<b>Mức độ 2</b>	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		<b>Mức độ 3</b>	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	<b>Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	



## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

Hotline: **1900 9088**

## MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:ha.nguyenthilai@mbs.com.vn">ha.nguyenthilai@mbs.com.vn</a>